TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN PHÚ ĐÔNG** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2023/HS-ST
Ngày 27/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ ĐÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Lắm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thạch Tân Dân
2. Ông Ngô Văn Bi

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Ngọc Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Thanh Toàn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2023/HSST ngày 19 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2023/QĐXXST-HS ngày 03/3/2023 đối với bị cáo:

Dương Tấn M, Sinh ngày 05 tháng 6 năm 1995, tại: tỉnh Tiền Giang; CCCD: xxxxxxxxx, cấp ngày 22 tháng 11 năm 2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Nơi cư trú: ấp P, xã T, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Dương Tấn T, sinh năm 19xx, Mẹ: Phan Thị H, sinh năm 19xx; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: không; Tiền án: 04 lần: **Lần 1** vào ngày 08/6/2013 có hành vi trộm cắp tài sản bị Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang xử phạt 15 tháng tù giam theo bản án số 10/HSST ngày 21/8/2013. Ngày 11/9/2014, chấp hành xong; **Lần 2** vào ngày 25/9/2014 có hành vi trộm cắp tài sản bị Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang xử phạt 01 năm 8 tháng tù giam theo bản án số 03/HSST ngày 17/3/2015. Ngày 29/6/2016, chấp hành xong; **Lần 3** vào ngày 08/10/2016 có hành vi trộm cắp tài sản bị Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang xử phạt 01 năm tù giam theo bản án số 19/HSST ngày 17/11/2016. Ngày 17/10/2017, chấp hành xong; **Lần 4** vào ngày 23/5/2018

bị Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông xử phạt 04 năm tù giam về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 05/2018/HSST ngày 23/5/2018, tại bản án phúc thẩm số 72/2018/HS-PT ngày 30/7/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang tuyên giữ nguyên Bản án sơ thẩm. Đến ngày 27/6/2021 chấp hành xong hình phạt.

Ngoài ra nhân thân bị cáo: Vào ngày 17/7/2012 bị Công an xã T ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 24 với số tiền 1.000.000 đồng; Vào ngày 26/7/2012 bị bị Đồn Biên phòng T lập biên bản vi phạm hành chính số 34 về hành vi trộm cắp tài sản sau đó chuyển hồ sơ cho UBND xã T ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường thị trấn với thời hạn 06 tháng.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 07/12/2022, tạm giam ngày 09/12/2022 có mặt tại phiên tòa.

2. Người Bị hại:

2.1 Nguyễn Thị Xuân Đ, sinh năm:19xx, xin vắng mặt

2.2 Huỳnh Văn T, sinh năm: 19xx xin vắng mặt

Cùng địa chỉ: ấp B, xã T, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang;

3. Người làm chứng:

Huỳnh Tấn Đạt, sinh năm 19xx, vắng mặt

Địa chỉ: ấp G, xã Đ, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản thân bị cáo Dương Tấn M, vào ngày 23/5/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông xử phạt 04 năm tù giam về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 05/2018/HSST ngày 23/5/2018. Đến ngày 27/6/2021 chấp hành xong hình phạt, chưa xóa án tích.

Khoảng 22 giờ, ngày 06/12/2022, sau khi đã uống rượu, bị cáo đi bộ về ngang qua quán trà sữa của chị Nguyễn Thị Xuân Đ (tự M) thuộc ấp B, xã T, huyện Tân Phú Đông thì nhìn thấy quán trà sữa đã đóng cửa, bên trong mở đèn nhưng không người trông coi nên nảy sinh ý định vào quán trộm tài sản (tiền) để tiêu xài cá nhân. Bị cáo đi vòng qua bên trái của quán nhìn thấy có một lối đi nhỏ vào quán, bị cáo trèo qua cửa sổ vào phòng pha chế rồi lụt tìm xung quanh phát hiện bên trong cái sọt bằng nhựa màu xanh có đựng tiền, bị cáo dùng tay lấy hết tiền trong sọt nhựa rồi quay trở ra. Lúc này, anh Huỳnh Văn T là chồng của chị Đ nghe tiếng động nên ra quán xem nhìn thấy bị cáo đang bỏ chạy. Sau đó, anh T đến trình báo với Cơ quan Công an, qua làm việc, bị cáo đã thừa nhận trộm cắp tài sản và kiểm tra trên người của bị cáo có số tiền 1.354.000 đồng (một triệu ba trăm năm mươi bốn nghìn đồng) nên thu giữ. Ngày 07/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú Đông đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với bị cáo để điều tra.

Vật chứng thu giữ gồm: Số tiền 1.354.000 đồng (một triệu ba trăm năm mươi bốn nghìn đồng); 01 (một) sọt nhựa màu xanh hình trụ tròn, đường kính miệng sọt:18 cm, đường kính đáy sọt: 13,5 cm, sọt cao 16 cm.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú Đông đã trao trả vật chứng cho chủ sở hữu là anh Huỳnh Văn T số tiền 1.354.000 đồng (một triệu ba trăm năm mươi bốn ngàn đồng).

Vật chứng còn tạm giữ trong vụ án gồm: 01 (một) sọt nhựa màu xanh hình trụ tròn, đường kính miệng sọt:18 cm, đường kính đáy sọt: 13,5 cm, sọt cao 16 cm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Huỳnh Văn T và chị Nguyễn Thị Xuân Đ đã nhận lại số tiền 1.354.000 đồng (một triệu ba trăm năm mươi bốn ngàn đồng) và không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Tại Cáo trạng số 07/CT-VKS-TPĐ ngày 18 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú Đông đã truy tố bị cáo Dương Tấn M về tội " Trộm cắp tài sản" được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm về tội danh như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản", Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Dương Tấn M từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Huỳnh Văn T và chị Nguyễn Thị Xuân Đ đã nhận lại số tiền 1.354.000 đồng (một triệu ba trăm năm mươi bốn ngàn đồng) và không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Về vật chứng: Trả lại cho bị hại 01 (một) sọt nhựa màu xanh hình trụ tròn, đường kính miệng sọt:18 cm, đường kính đáy sọt: 13,5 cm, sọt cao 16 cm.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã nêu. Bị cáo xác định việc Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ tang vật là đúng như biên bản đã lập, bị cáo thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản là có tội. Bị cáo nói lời nói sau cùng, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú Đông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú Đông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Dương Tấn M, là người có đầy đủ năng lực hành vi, bản thân bị cáo đã có nhiều tiền án, lần gần nhất là tại Bản án số 05/2018/HSST ngày 23/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông xử phạt bị cáo 04 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, tại bản án phúc thẩm số 72/2018/HS-PT ngày 30/7/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang tuyên giữ

nguyên án sơ thẩm nêu trên. Đến ngày 27/6/2021 chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích. Tuy nhiên, vào khoảng 22 giờ, ngày 06/12/2022, bị cáo có hành vi lén lút đột nhập vào quán trà sữa của anh T, chị Đ chiếm đoạt số tiền 1.354.000 đồng (một triệu ba trăm năm mươi bốn nghìn đồng)

Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;"

[3] Xét về động cơ và mục đích phạm tội: Bị cáo đủ khả năng để nhận biết được rằng, hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác trái pháp luật là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo cố ý thực hiện. Bị cáo là người đã thành niên có đầy đủ sức khoẻ để lao động nuôi sống bản thân và gia đình, nhưng vì mục đích tư lợi cá nhân, không lao động chân chính mà lại có hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, đồng thời gây mất trật tự ở địa phương nên phải bị xử lý theo pháp luật hình sự.

[4] Xét về nhân thân bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: bị cáo có nhân thân xấu, có 02 tiền sự, tuy nhiên cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không chứng minh được đã xóa tiền sự hay chưa, nên cần áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo là đã xóa tiền sự; về tiền án, bị cáo có 04 tiền án về hành vi chiếm đoạt tài sản, nay lại cố ý phạm tội chứng tỏ bị cáo xem thường pháp luật và không biết ăn năn hối cải, nên cần có mức án nghiêm khắc.

Xét về tình tiết giảm nhẹ thì thấy rằng: tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét quyết định mức hình phạt tương ứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm giáo dục và phòng ngừa chung.

[5]Về trách nhiệm dân sự: các bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]Về xử lý vật chứng: 01 (một) sọt nhựa màu xanh hình trụ tròn, đường kính miệng sọt:18 cm, đường kính đáy sọt: 13,5 cm, sọt cao 16 cm. Là tài sản của anh Tiến, chị Đẹp nên trả lại anh, chị.

[7] Về án phí: bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

[8] Qua xem xét những chứng cứ buộc tội, những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử lý vật chứng và đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Dương Tấn M phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

1.Về hình phạt: áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Dương Tấn M 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/12/2022

2.Về trách nhiệm dân sự: áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự;

Ghi nhận bị hại nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác.

3. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự;

Trả lại cho anh T, chị Đ 01 (một) sọt nhựa màu xanh hình trụ tròn, đường kính miệng sọt:18 cm, đường kính đáy sọt: 13,5 cm, sọt cao 16 cm

(Tang vật theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/02/2023 giữa Cơ quan Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú Đông).

Thi hành khi án có hiệu lực.

4. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội;

- Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự

5. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh T, chị Đ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bàn án hoặc niêm yết./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Văn Lắm

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Tiền Giang.
- VKSND H.TPĐ.
- Cơ quan CSĐT; Cơ quan THA hình sự CA H.TPĐ.
- Nhà tạm giữ CA H.TPĐ (hoặc nơi giam giữ bc)
- Chi cục THA dân sự H.TPĐ.
- UBND xã (nơi BC cư trú).
- Người bào chữa (nếu có)
- Bị cáo.
- Bị hại; người tham gia tố tụng khác.
- Bộ phận THA phạt tù.
- HSVA; Lưu AV.